

Số: 48/2020/QĐST-HNGĐ

Yên Thủy, ngày 19 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 50/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số nhà 1/1, ngõ 1, đường Trần Hưng Đạo, khu Mạc Thị Bưởi, thị trấn Nam Sách, huyện N Sách, tỉnh Hải Dương

- Bị đơn: Chị Bùi Thị X, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm Cỏ, xã Yên Lạc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình (Nay sát nhập đổi thành: Xóm Cỏ, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình)

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn N và chị Bùi Thị X

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn N và chị Bùi Thị X.

b. Về con chung:

Giao cả hai cháu Nguyễn Thị Nguyệt A, sinh ngày 08/02/2011, Nguyễn Thị Quỳnh A1, sinh ngày 20/9/2013 cho chị Bùi Thị X trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục

và anh Nguyễn Văn N có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Quỳnh A1 mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ tháng 6/2020 cho đến khi cháu Nguyễn Thị Quỳnh A1 đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Nguyễn Văn N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

c. Về tài sản, công nợ chung: Không có

d. Về án phí: Anh Nguyễn Văn N thỏa thuận nhất trí nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng cả hai khoản anh Nguyễn Văn N phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006097 ngày 14/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Anh Nguyễn Văn N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện Yên Thủy;
- Thi hành án;
- UBND thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Văn Cương